

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày: 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thủy

Ông Nguyễn Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị T; sinh ngày: 10/02/1994 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Hoàng Văn D và bà: Vy Thị Đ; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tại bản án số 62/2012/HSST ngày 20/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 4 năm tù về tội mua bán người; đã được xóa án tích, không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2019 đến nay, có mặt

2. Hoàng Văn Q; sinh ngày: 07/01/1987 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn N và bà: Trần Thị N; vợ: Lương Thị T; Con: 01 con sinh năm 2019; tiền án: Ngày 15/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt hình phạt 60 (sáu mươi) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 14/02/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp 60 tháng tù của bản án phúc thẩm số

68/2006/HSPT ngày 15/12/2006 Hoàng Văn Q phải chịu 78 (bảy mươi tám) tháng tù; Ngày 20/6/2014 bị Tòa án nhân TP Lạng Sơn xử phạt 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/8/2005, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 9 tháng tù, đã được xóa án tích, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2019 đến nay, có mặt;

3. Hoàng Văn H, sinh ngày: 16/8/2000 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Hoàng Văn Q và bà: Nông Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: không bị xử lý kỷ luật, không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2019 đến nay, có mặt

4. Hoàng Hữu N, sinh ngày: 20/10/1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Tự do. con ông: Hoàng Văn T và bà: Vi Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/9/2017 bị Công an huyện Lộc Bình ra quyết định xử phạt hành chính vì có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bị xử phạt 2.500.000 đồng, không có án tích, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2019 đến nay, có mặt;

5. Vi Văn L, sinh ngày: 07/7/1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu X, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Vi Văn Đ và bà: Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 14/03/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không. Nhân thân: Không có án tích, không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2019 đến nay, có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

2. Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

-Người làm chứng: Anh Hoàng Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019 Hoàng Văn Q, sinh năm 1987, trú tại khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có quen biết và được sử dụng ma túy cùng Hoàng Thị T – sinh năm 1994, trú tại thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng giữa năm

2019 Hoàng Văn Q (không nhớ thời gian mua cụ thể) có mua 01 (một) gói ma túy với một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể, tại khu vực đường Đ, thành phố I với giá 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng và chia nhỏ bán lại cho Hoàng Thị T 03 lần mục đích kiếm lời cụ thể: Khoảng giữa tháng 7/2019 Hoàng Thị T gọi điện đặt vấn đề mua ma túy với Hoàng Văn Q. Hoàng Văn Q đồng ý và bán cho Hoàng Thị T 01 (gói) ma túy với giá 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) tại khu vực ngã tư M, thành phố I, tỉnh Lạng Sơn. Số ma túy trên Hoàng Thị T đã sử dụng hết. Ngày 25/8/2019 Hoàng Thị T gọi điện cho Hoàng Văn Q đặt vấn đề mua ma túy Hoàng Văn Q đồng ý. Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 12K2 – 9357 nhãn hiệu FERROLI đến chỗ ở của Hoàng Thị T tại ngôi nhà hoang ở khu S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gặp và bán cho Hoàng Thị T 01 (một) gói ma túy với giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) Hoàng Thị T cũng sử dụng hết. Ngày 31/8/2019 Hoàng Thị T gọi điện cho Hoàng Văn Q đặt vấn đề mua ma túy. Hoàng Văn Q đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 12K2 – 9357 nhãn hiệu FERROLI vào chỗ ở của Hoàng Thị T tại ngôi nhà hoang tại khu S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bán cho Hoàng Thị T 01 (một) gói ma túy với giá 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Hoàng Thị T đã trả 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) còn nợ Hoàng Văn Q 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Khoảng 10 giờ ngày 03/9/2019 Hoàng Thị T và Hoàng Văn H – sinh năm 2000, trú tại thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang ở ngôi nhà hoang thì có Hoàng Hữu N – sinh năm 1993, trú tại thôn H, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và Vi Văn L – sinh năm 1992, trú tại khu 3, trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến. Gặp Hoàng Thị T, Vi Văn L đặt vấn đề mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy với Hoàng Thị T. Hoàng Thị T đồng ý và đưa gói ma túy cho Hoàng Văn H bảo Hoàng Văn H chia một phần ma túy bán cho Vi Văn L, Hoàng Văn H chia một phần cho vào gói giấy bạc đưa cho Hoàng Hữu N và cầm 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) từ Vi Văn L rồi để tiền lên giường cho Hoàng Thị T. Sau khi nhận được ma túy Vi Văn L và Hoàng Hữu N cầm sang phòng bên cạnh của ngôi nhà hoang để sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày có Hoàng Văn C, sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gọi điện cho Hoàng Thị T đặt vấn đề mua ma túy, Hoàng Thị T bảo Hoàng Văn H lấy ma túy sẽ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để bán cho Hoàng Văn C. Hoàng Văn H cầm lấy gói ma túy Hoàng Thị T đưa sẽ ra một phần gói trong 01 (một) giấy nilon màu trắng trong, sau đó Hoàng Văn H sang phòng bên cạnh lấy thêm 01 (một) gói ma túy được gói trong giấy nilon màu trắng trong đã chia trước đây. Hoàng Văn H nhét 02 (hai) ma túy vào điều thuốc lá để xuống chiếu chỗ Hoàng Thị T đang ngồi và nói với Hoàng Thị T: “*để trong này*” Hoàng Thị T hiểu ý trong điều thuốc có ma túy. Sau khi Vi Văn L và Hoàng Hữu N sử dụng xong ma túy, Hoàng Thị T bảo Hoàng Hữu N và Vi Văn L trên đường về đem ma túy cho Hoàng Văn C ở bờ hồ và lấy chỗ Hoàng Văn C 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) mua thẻ điện thoại cho Hoàng Thị T, Hoàng Hữu N nói không có số điện thoại của Hoàng Văn C, nghe vậy Vi Văn L nói: “*có số rồi*”, lúc nữa lấy điện thoại của Vi Văn L gọi cho Hoàng Văn C cũng được. Hoàng Hữu N cầm điều

thuốc có ma túy Hoàng Thị T đưa cất vào túi quần bên trái Hoàng Hữu N đang mặc, rồi ngồi sau xe mô tô BKS 12L1 – 118.77 do Vi Văn L điều khiển đến điểm hẹn. Đến nơi Vi Văn L gọi điện thoại cho Hoàng Văn C và cùng Hoàng Hữu N đợi, sau đó Hoàng Văn C gọi điện lại bảo Vi Văn L và Hoàng Hữu N đem ma túy đến đoạn đường trường trung học phổ thông thị trấn G cho Hoàng Văn C. Khi Vi Văn L và Hoàng Hữu N đi đến khu 6, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang người và tang vật.

Cùng ngày 03/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Thị T tại khu S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thu giữ dưới chiếu phòng ngủ 01 (một) túi nilon màu trắng trong, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, thu giữ tại góc phòng bên trái của phòng khách, đối diện cửa ra vào 02 (hai) túi nilon màu trắng trong, bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Ngày 04/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn Q, Hoàng Văn Q đã tự giác giao nộp 01 (túi) nilon màu trắng trong, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Hoàng Văn Q khai là ma túy. Khám xét nơi ở của Hoàng Văn Q phát hiện thu giữ 01 (một) ống nhựa màu hồng, hai đầu ống bịt kín bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy trên bàn máy tính trong phòng ngủ của Hoàng Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số: 316/KL-PC09 ngày 05/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng có trong phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Hoàng Hữu N, sinh năm 1993 nơi cư trú: Thôn S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,097 gam (đã trừ bì).

Các hạt tinh thể màu trắng có trong phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Thị T”:Đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 9,317 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số: 317/KL-PC09 ngày 06/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,984 gam (đã trừ bì).*

Tại bản kết luận giám định số: 318/KL-PC09 ngày 09/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:*Các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,179 gam (đã trừ bì).*

Tại Bản cáo trạng số 72/CT-VKSLB ngày 14 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Hoàng Thị T về tội: Mua bán trái phép

chất ma túy, quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Hữu N, Vi Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà

Các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H, Hoàng Hữu N và Vi Văn L đều khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Hoàng Hữu N khai chiếc điện thoại OPPO là điện thoại sử dụng hàng ngày, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo xin lại chiếc điện thoại để sử dụng hàng ngày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn N là bố bị cáo Hoàng Văn Q có ý kiến: Chiếc xe mô tô FERROLI màu sơn nâu, số máy P50FMG002288, số khung: G0TT7XZ02288, BKS K2 – 9357 là xe của gia đình ông, khi bị cáo Hoàng Văn Q lấy xe đi mua bán ma túy gia đình không biết, Gia đình không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo Hoàng Văn Q, đề nghị Hội đồng xét xử cho gia đình ông xin lại chiếc xe máy, để gia đình ông sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày.

Anh Hoàng Văn C có ý kiến: Anh là anh trai của Hoàng Hữu N, khi Hoàng Hữu N mượn xe BKS 12L1 – 118.77 đi uống Methadone anh đã đồng ý, anh không biết Hoàng Hữu N mượn xe để đi mua bán ma túy, anh đã được công an trả lại xe, nay anh không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Người làm chứng anh Hoàng Văn C vắng mặt tuy nhiên, tại cơ quan điều tra anh đã khai ngày 03/9/2019 anh được gọi điện thoại mua ma túy với bị cáo Hoàng Thị T với giá 500.000 đồng, Hoàng Thị T đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực hồ N. Sau đó có Vi Văn L gọi điện thoại cho anh hỏi đang ở đâu, anh hiểu ý hỏi là để đem ma túy đến cho. Rồi anh gọi điện lại bảo Vi Văn L đem ma túy đến đoạn đường trường Trung học phổ thông thị trấn G cho anh. Khi anh đang đứng ở gần khu vực cổng trường trung học phổ thông thị trấn G đợi thì thấy lực lượng chức năng bắt quả tang Vi Văn L và Hoàng Hữu N, nên anh đi về nhà.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H, Hoàng Hữu N, Vi Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, điều 58, điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 08 năm đến 09 năm tù.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, điều, 58, 17 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, 58, điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Hữu N từ 02 năm đến 03 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58, điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, Đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Vì các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Truy thu 9.800.000 đồng đối với Hoàng Văn Q vì là tiền do phạm tội mà có

Truy thu 180.000 đồng đối với Hoàng Thị T vì là tiền do phạm tội mà có

Trả lại chiếc xe mô tô FERROLI màu sơn nâu, số máy P50FMG002288, số khung: G0TT7XZ02288, BKS 12K2 – 9357 cho chủ sở hữu ông Hoàng Văn N.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861537031944290, số IMEI 2: 861537031944282, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Hoàng Hữu N vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư ghi chữ: “Vật chứng thu giữ của Hoàng Hữu N - sinh năm 1993 nơi cư trú: Thôn S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,086 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Thị T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon (cũ) đựng 9,163 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Q, sinh năm 1987” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 2,897 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Q” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 0,150 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và ống nhựa màu hồng (cũ).

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm có: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, loại bàn

phím, vỏ màu xanh trắng, số IMEI 1: 353872081871886, số IMEI 2: 353872081871878, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 130 vỏ màu đen, loại bàn phím, số IMEI 1 359016095205764, số IMEI 2 359016095705763, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đen – xanh, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866815046222596; số IMEI 2: 866815046222588, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H; Hoàng Hữu N, Vi Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng của vụ án, phù hợp với kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng giữa năm 2019 tại khu vực đường Đ, thành phố I, tỉnh Lạng Sơn Hoàng Văn Q mua 01 (một) gói ma túy với một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể với giá 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm nghìn đồng) mục đích về sử dụng và bán lại kiếm lời. Giữa tháng 7/2019, ngày 25/8/2019 và ngày 31/8/2019 Hoàng Văn Q có hành vi bán cho Hoàng Thị T 03 (ba) lần, mỗi lần 01 (một) gói ma túy với tổng số tiền 11.300.000 đồng (mười một triệu ba trăm nghìn đồng). Số ma túy trên một phần Hoàng Thị T sử dụng hết còn một phần bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời cụ thể: Khoảng 10 giờ và 11 giờ ngày 03/9/2019 Hoàng Thị T có hành vi đưa ma túy cho Hoàng Văn H để xẻ một phần ma túy bán cho Vi Văn L 01 (một) gói ma túy với giá 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) và xẻ một phần ma túy giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) bán cho Hoàng Văn C, Hoàng Văn H đồng ý cầm ma túy xẻ 01 gói trực tiếp đưa cho Hoàng Hữu N và xẻ ma túy rồi nhét 02 (hai) gói ma túy vào trong điều thuốc lá và đưa cho Hoàng Thị T. Sau đó Hoàng Thị T bảo Vi Văn L và Hoàng Hữu N đem ma túy đến điểm hẹn cho Hoàng Văn C. Khi Hoàng Hữu N và Vi Văn L đang trên đường đi bán ma túy cho Hoàng Văn C thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang trong túi quần bên trái Hoàng Hữu N đang mặc có 01 điều thuốc

bên trong có 02 gói ma túy có khối lượng 0,097 gam. Thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Thị T tại khu S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn 03 (ba) gói ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 9,317 gam. Thu giữ tại nơi ở của Hoàng Văn Q 01 ống nhựa màu hồng bên trong có 0,179 gam ma túy Methamphetamine và 01 gói ma túy *Methamphetamine*, có khối lượng 2,984 gam. Tại thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H; Hoàng Hữu N, Vi Văn L đã thành niên, đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Hoàng Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Hoàng Thị T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Hữu N, Vi Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, có đủ cơ sở để kết tội bị cáo Hoàng Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; Hoàng Thị T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hoàng Hữu N, Vi Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, háms lờ và để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Q là độc lập với hành vi của các bị cáo khác, Hoàng Văn Q đã bán ma túy 3 lần cho Hoàng Thị T, có tiền án Ngày 15/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt hình phạt 60 (sáu mươi) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 14/02/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp 60 tháng tù của bản án phúc thẩm số 68/2006/HSPT ngày 15/12/2006 Hoàng Văn Q phải chịu 78 (bảy mươi tám) tháng tù; Ngày 20/6/2014 bị Tòa án nhân thành phố Lạng Sơn xử phạt 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Nhân thân xấu: Ngày 23/8/2005, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 9 tháng tù, đã được xóa án tích không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính, về tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, về tình tiết tăng nặng

không có. Các bị cáo Hoàng Thị T, Hoàng Văn H; Hoàng Hữu N, Vi Văn L trong vụ án này có hành vi đồng phạm giản đơn, để cá thể hóa hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, tính chất mức độ, hành vi nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo: Bị cáo Hoàng Thị T là người có nhân thân xấu: Tại bản án số 62/2012/HSST ngày 20/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 4 năm tù về tội mua bán người; đã được xóa án tích, không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính, là người nghiện ma túy, đã nhiều lần trực tiếp mua ma túy với bị cáo Hoàng Văn Q về bán cho các người nghiện khác kiếm lời và sử dụng cho bản thân, giữ vai trò chính trong vụ án. Về tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, có bố được tặng thưởng huân chương kháng chiến đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn H đã nhiều lần giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị T trong việc bán ma túy cho Hoàng Hữu N, Vi Văn L và Hoàng Văn C, nghiện ma túy, tiền án, tiền sự chưa có, nhân thân không bị xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính, về tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Bị cáo Hoàng Hữu N, là người giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị T bán ma túy cho Hoàng Văn C, nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, không bị xử lý kỷ luật, có 01 tiền sự cụ thể ngày 21/9/2017 bị Công an huyện Lộc Bình ra quyết định xử phạt hành chính vì có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bị xử phạt 2.500.000 đồng, về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo là tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có; bị cáo Vi Văn L là người giúp sức cho bị cáo Hoàng Thị T bán ma túy cho Hoàng Văn C, nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, không bị xử lý kỷ luật, tiền án: Ngày 14/03/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không, về tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, về tình tiết tăng nặng có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất rất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo (Biên bản xác minh ngày 12/9/2019 và ngày 30/9/2019, ngày 01/10/2019).

[7] Truy thu số tiền do phạm tội mà có cụ thể: Truy thu 9.800.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn Q, truy thu 180.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Thị T.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu

tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cụ thể: Một phong bì thư ghi chữ: “Vật chứng thu giữ của Hoàng Hữu N - sinh năm 1993 nơi cư trú: Thôn S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,086 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Thị T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon (cũ) đựng 9,163 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Q, sinh năm 1987” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 2,897 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Q” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 0,150 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và ống nhựa màu hồng (cũ). Trả lại cho chủ sở hữu tài sản bị cáo Hoàng Hữu N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861537031944290, số IMEI 2: 861537031944282, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng. Trả lại 01 chiếc xe máy FERROLI màu sơn nâu, số máy P50FMG002288, số khung: G0TT7XZ02288, BKS K2 – 9357 cho chủ sở hữu ông Hoàng Văn N. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm có: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, loại bàn phím, vỏ màu xanh trắng, số IMEI 1: 353872081871886, số IMEI 2: 353872081871878, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 130 vỏ màu đen, loại bàn phím, số IMEI 1 359016095205764, số IMEI 2 359016095705763, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đen – xanh, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866815046222596; số IMEI 2: 866815046222588, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ.

[9] Đối với Hoàng Văn C là đối tượng nghiện, mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không đủ căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã xử lý Hoàng Văn C bằng hình thức khác là có cơ sở.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Hoàng Văn Q tại Thành phố I, tỉnh Lạng Sơn do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không có điều kiện xác minh, điều tra làm rõ.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về mức hình phạt và các vấn đề khác của vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các Bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn Q;

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thị T;

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58, điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn H;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Hữu N;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Văn L;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H; Hoàng Hữu N, Vi Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2.Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/9/2019;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/9/2019;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/9/2019;

Xử phạt bị cáo Vi Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 3/9/2019;

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/9/2019;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

3.Truy thu 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Hoàng Văn Q. Truy thu 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) đối với bị cáo Hoàng Thị T

4. Về vật chứng :

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cụ thể: Một phong bì thư ghi chữ: “Vật chứng thu giữ của Hoàng Hữu N - sinh năm 1993 nơi cư trú: Thôn S, thị trấn G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,086 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Thị T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon (cũ) đựng 9,163 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Q, sinh năm 1987” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 2,897 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); Một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Q” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon màu trắng (cũ) đựng 0,150 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và ống nhựa màu hồng (cũ);

Trả lại cho chủ sở hữu tài sản bị cáo Hoàng Hữu N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861537031944290, số IMEI 2: 861537031944282, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng;

Trả lại 01 chiếc xe máy FERROLI màu sơn nâu, số máy P50FMG002288, số khung: G0TT7XZ02288, BKS 12K2 – 9357 cho chủ sở hữu ông Hoàng Văn N.

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm có: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, loại bàn phím, vỏ màu xanh trắng, số IMEI 1: 353872081871886, số IMEI 2: 353872081871878, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 130 vỏ màu đen, loại bàn phím, số IMEI 1 359016095205764, số IMEI 2 359016095705763, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đen – xanh, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866815046222596; số IMEI 2: 866815046222588, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019)

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Thị T, Hoàng Văn H; Hoàng Hữu N, Vi Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Kim Thịnh